



THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ 20 Tháng 02 năm 2023

THỨ	TIẾT	8A	8B	8C	9A	9B	9C
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Tin - Yên	Toán - Hường	Văn - Nhân	Toán - Loan	Văn - Thực	CNghệ - B.Thúy
	3	Văn - Hoàn	Tin - Yên	NNgữ - Thoa	Toán - Loan	Hoá - Sáu	NNgữ - Hạnh
	4	T.Dục - Hưng	Hoá - Sáu	Toán - N.Thúy	Văn - Thực	Lý - Nữ	T.Dục - Duy
	5	CNghệ - Trang	CNghệ - B.Thúy	CNghệ - N.Thúy	Sử - Thắng	TC - Thực	Hoá - Sáu
3	1	Sử - Thắng	NNgữ - Thoa	T.Dục - Duy	Lý - N.Thúy	Văn - Thực	Toán - T.Thúy
	2	T.Dục - Hưng	Toán - Hường	Sinh - B.Thúy	GDCD - Hoa	Văn - Thực	M.T - Tâm
	3	Sinh - B.Thúy	Văn - Nhân	Tin - Yên	Sử - Thắng	T.Dục - Duy	Sử - Tâm
	4	Toán - Trang	Văn - Nhân	Nhạc - Anh	Văn - Thực	Toán - T.Thúy	NNgữ - Hạnh
	5	CNghệ - Trang	M.T - Dung	Lý - N.Thúy	Sinh - Hưng	Lý - Nữ	TC - Thực
4	1	NNgữ - Huyền	Địa - Hào	CNghệ - N.Thúy	Toán - Loan	Sử - Thắng	Sử - Tâm
	2	Văn - Hoàn	GDCD - Hoa	T.Dục - Duy	NNgữ - Huyền	NNgữ - Hạnh	Địa - Hào
	3	Văn - Hoàn	T.Dục - Hưng	Toán - N.Thúy	Hoá - Sáu	TC - Hạnh	T.Dục - Duy
	4	Toán - Trang	Sử - Thắng	GDCD - Hoa	Lý - N.Thúy	Sinh - Hưng	TC - Huyền
	5	M.T - Dung	Lý - N.Thúy	M.T - Duy	M.T - Anh	GDCD - Hoa	Lý - Nữ
5	1	GDCD - Hoa	Văn - Nhân	Toán - N.Thúy	NNgữ - Huyền	Hoá - Sáu	Văn - Hoàn
	2	Toán - Trang	Toán - Hường	Tin - Yên	CNghệ - Thực	Sinh - Hưng	Văn - Hoàn
	3	Hoá - Sáu	Nhạc - Anh	Sinh - B.Thúy	T.Dục - Duy	Toán - T.Thúy	Lý - Nữ
	4	Địa - Hào	Sinh - B.Thúy	NNgữ - Thoa	Sinh - Hưng	T.Dục - Duy	Toán - T.Thúy
	5	Nhạc - Anh	Tin - Yên	Địa - Hào	HĐNG- Thắng H.Nghiệp-Loan	HĐNG- Thực H.Nghiệp-B.Thúy	HĐNG- Tâm H.Nghiệp-Hoa
6	1	Hoá - Sáu	T.Dục - Hưng	Toán - N.Thúy	Địa - Hào	Văn - Thực	Sinh - Đan
	2	Sinh - B.Thúy	Toán - Hường	Văn - Nhân	T.Dục - Duy	M.T - Anh	Toán - T.Thúy
	3	NNgữ - Huyền	Sinh - B.Thúy	Văn - Nhân	Văn - Thực	Địa - Hào	Văn - Hoàn
	4	Tin - Yên	NNgữ - Thoa	Hoá - Sáu	Văn - Thực	Toán - T.Thúy	Văn - Hoàn
	5	Lý - N.Thúy	CNghệ - B.Thúy	Địa - Hào	TC - Huyền	CNghệ - Thực	Hoá - Sáu
7	1	Toán - Trang	Hoá - Sáu	Văn - Nhân	Toán - Loan	Văn - Thực	Toán - T.Thúy
	2	NNgữ - Huyền	NNgữ - Thoa	Hoá - Sáu	Văn - Thực	Toán - T.Thúy	GDCD - Hoa
	3	Địa - Hào	Văn - Nhân	NNgữ - Thoa	TC - Thực	Sử - Thắng	Văn - Hoàn
	4	Văn - Hoàn	Địa - Hào	Sử - Thắng	Hoá - Sáu	NNgữ - Hạnh	Sinh - Đan
	5	SHL - Hoàn	SHL - Nhân	SHL - Hào	SHL - Loan	SHL - Thực	SHL - Đan

Chú ý: HĐNG Khối 9 dạy tuần 1 và 3 của tháng; Hướng nghiệp lớp 9 dạy tuần 4 của tháng
 HĐNG Khối 8 dạy buổi chiều tuần 1 và 3 của tháng

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ 20 Tháng 02 năm 2023

THỨ	TIẾT	6A	6B	6C	7A	7B	7C	7D
2	1	Chào cờ - HĐTNHN	Chào cờ - HĐTNHN	Chào cờ - HĐTNHN	Chào cờ - HĐTNHN	Chào cờ - HĐTNHN	Chào cờ - HĐTNHN	Chào cờ - HĐTNHN
	2	Văn - Thắng	KHTN - Nữ	Toán - N.Thúy	LS&ĐL - Hào; Tâm	Nghệ.T (Nhạc) - Anh	Văn - Nga	KHTN - Sáu
	3	Toán - N.Thúy	Toán - T.Thúy	KHTN - Nữ	Toán - Trang	Nghệ.T (MT) - Anh	Văn - Nga	LS&ĐL - Hào
	4	Tin - Yến	Nghệ.T (MT) - Anh	LS&ĐL - B.Thúy; Tâm	KHTN - Đan	NNgữ - Thoa	NNgữ - Huyền	LS&ĐL - Hào; Thắng
	5	NNgữ - Hạnh	GDCD - Hoàn	CNghệ - Hưng	GDCD - Hoa	LS&ĐL - Tâm	GDĐP - Nhân	NNgữ - Huyền
3	1	GDTC - Hưng	Nghệ.T (Nhạc) - Anh	KHTN - Nữ	Toán - Trang	Tin - Yến	GDCD - Hoa	Văn - Tâm
	2	Toán - N.Thúy	Toán - T.Thúy	NNgữ - Hạnh	KHTN - Đan	NNgữ - Thoa	GDTC - Duy	Nghệ.T (MT) - Anh
	3	NNgữ - Hạnh	KHTN - Nữ	GDTC - Hưng	NNgữ - Thoa	Toán - Trang	KHTN - Đan	Nghệ.T (Nhạc) - Anh
	4	KHTN - Nữ	GDTC - Hưng	Toán - N.Thúy	LS&ĐL - Tâm	GDTC - Duy	Tin - Yến	LS&ĐL - Thắng
	5	LS&ĐL - B.Thúy; Tâm	NNgữ - Hạnh	Tin - Yến	GDĐP - Nhân	KHTN - Đan	LS&ĐL - Thắng	GDCD - Hoa
4	1	GDCD - Hoàn	KHTN - Nữ	Nghệ.T (MT) - Anh	Toán - Trang	GDCD - Hoa	Văn - Nga	KHTN - Sáu
	2	GDTC - Hưng	Văn - Thắng	KHTN - Nữ	Văn - Tâm	Văn - Nga	Nghệ.T (Nhạc) - Anh	Toán - Loan
	3	Nghệ.T (MT) - Anh	Văn - Thắng	Văn - Nga	LS&ĐL - Hào	Toán - Trang	Toán - Loan	Văn - Tâm
	4	KHTN - Nữ	NNgữ - Hạnh	Văn - Nga	GDTC - Duy	LS&ĐL - Hào; Tâm	Toán - Loan	CNghệ - Sáu
	5	NNgữ - Hạnh	LS&ĐL - Tâm	GDCD - Hoàn	CNghệ - Hưng	CNghệ - Sáu	LS&ĐL - Hào; Thắng	NNgữ - Huyền
5	1	CNghệ - Hưng	LS&ĐL - B.Thúy; Tâm	Văn - Nga	KHTN - Đan	GDTC - Duy	Nghệ.T (MT) - Anh	Toán - Loan
	2	KHTN - Nữ	Văn - Thắng	Toán - N.Thúy	Văn - Tâm	KHTN - Đan	NNgữ - Huyền	GDTC - Duy
	3	Toán - N.Thúy	Văn - Thắng	NNgữ - Hạnh	NNgữ - Thoa	Toán - Trang	KHTN - Đan	Văn - Tâm
	4	Văn - Thắng	KHTN - Nữ	Nghệ.T (Nhạc) - Anh	Tin - Yến	Toán - Trang	Văn - Nga	Văn - Tâm
	5							
6	1	LS&ĐL - B.Thúy	Toán - T.Thúy	Văn - Nga	Nghệ.T (MT) - Anh	GDĐP - Nhân	GDTC - Duy	Tin - Yến
	2	GDĐP - Hoàn	Tin - Yến	GDTC - Hưng	KHTN - Đan	NNgữ - Thoa	Toán - Loan	KHTN - Sáu
	3	Nghệ.T (Nhạc) - Anh	GDTC - Hưng	Toán - N.Thúy	NNgữ - Thoa	Văn - Nga	KHTN - Đan	GDTC - Duy
	4	Toán - N.Thúy	CNghệ - Hưng	KHTN - Nữ	GDTC - Duy	LS&ĐL - Hào	NNgữ - Huyền	Toán - Loan
	5	KHTN - Nữ	GDĐP - Hoàn	TNCĐ - Loan	Nghệ.T (Nhạc) - Anh	KHTN - Đan	CNghệ - Hưng	GDĐP - Nhân
7	1	Văn - Thắng	NNgữ - Hạnh	GDĐP - Hoàn	Văn - Tâm	Văn - Nga	LS&ĐL - Hào	NNgữ - Huyền
	2	Văn - Thắng	LS&ĐL - B.Thúy	NNgữ - Hạnh	Văn - Tâm	Văn - Nga	KHTN - Đan	Toán - Loan
	3	LS&ĐL - Tâm	Toán - T.Thúy	LS&ĐL - B.Thúy	Toán - Trang	KHTN - Đan	Toán - Loan	KHTN - Sáu
	4	TNCĐ - B.Thúy	TNCĐ - Nhân	LS&ĐL - Tâm	TNCĐ - Trang	TNCĐ - Thoa	TNCĐ - Loan	TNCĐ - Huyền
	5	HĐTNHN SHL - B.Thúy	HĐTNHN SHL - T.Thúy	HĐTNHN SHL - Hạnh	HĐTNHN SHL - Trang	HĐTNHN SHL - Thoa	HĐTNHN SHL - Nga	HĐTNHN SHL - Huyền

Chú ý: HĐNG Khối 9 dạy tuần 1 và 3 của tháng; Hướng nghiệp lớp 9 dạy tuần 4 của tháng
HĐNG Khối 8 dạy buổi chiều tuần 1 và 3 của tháng

Thầy



PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS HOÀNG QUẾ

PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023
(Thực hiện từ 20/02/2023)

TT	HỌ TÊN GV	CN	KIỂM NHIỆM	DẠY MÔN - LỚP	TIẾT
1	Bùi Thị Diệu Thúy	6A		LS&ĐL 6 (4,5t) + Sinh 8 (6t) + C. Nghệ 8B, 9C (2,5t) + TN Chủ đề 6A (1 tiết) + H.Nghịệp 9B (0,25t) + Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	19,25
2	Nguyễn Thanh Thúy	6B		Toán 9B,C (8t) + Toán 6B (4t) + Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	17,0
3	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	6C		T.Anh 6 (9t) + T.Anh 9B,C (4t) + TC Anh 9B (1t) + Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	19,0
4	Nguyễn T. Huyền Trang	7A		Toán 7A,B (8t) + Toán 8A (4t)+ TN Chủ đề 7A (1t) + C. Nghệ 8A (1,5t)+ Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	19,5
5	Nguyễn Kim Thoa	7B	TBTT + BCH CD	T. Anh 7A,B (6t) + T. Anh 8B,C (6t) + TN Chủ đề 7B (1t) + Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	20,0
6	Nguyễn Thị Phi Nga	7C	TTCM	Văn 6C (4t) + Văn 7C,B (8t)+ Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	20,0
7	Nguyễn T.Thanh Huyền	7D	TPCM	T.Anh 7C,D, 8A (9t) + T.Anh 9A (2t) + TC Anh 9A,C (2t) + TN chủ đề 7D (1t) +Sinh hoạt-HĐTN-HN (1t)	20,0
8	Ngô Thị Hoàn	8A		Văn 8A (4t) + Văn 9C (5t) + GD CD 6 (3t) + GDĐP 6 A,B,C (3t)	19,0
9	Văn Thị Nhân	8B	TKHĐ	Văn 8B,C (8t) + GDĐP 7 (4t) + TN Chủ đề 6B (1t)	19,0
10	Nguyễn Thị Hào	8C		LS&ĐL 7 (6t) + Địa 9 (3t) + Địa 8 A,B,C (6t)	19,0
11	Ngô Thị Phương Loan	9A		Toán 9A (4t); Toán 7C,D (8t) + TN Chủ đề 6C, 7C (2t) + H. Nghiệp 9A (0,25t)	18,25
12	Hoàng Thanh Thục	9B		Văn 9A,B (10t) + TC 9A,B,C (3t)+ HĐNGLL 9B (0,5t) + C. Nghệ 9A,B (2t)	19,5
13	Phạm Thị Đan	9C		Sinh 9C (2t) + KHTN 7A,B,C (12t)	18,0
14	Vương T. Kim Hoa		TPTĐ	GD CD 7 (4t) + GD CD 8,9 (6t) + H.Nghịệp 9C (0,25)	19,25
15	Nguyễn Thị Hải Yến		CNTT	Tin 6 (3t) + Tin 7 (4t) + Tin 8 (6t)	16,0
16	Bùi Thị Sáu			Hóa 8 (6t) + Hóa 9 (6t) + KHTN 7D (4t) + C. Nghệ 7 B,D (2t)	18,0
17	Nguyễn Thị Nữ		TTCM	KHTN 6 (12t) + Lý 9B,C (4t)	19,0
18	Phạm Quang Hưng			Sinh 9A,B (4t) + GDTC 6 (6t) + TD 8A,B(4t) + C. Nghệ 7A,C (2t) + C. Nghệ 6A,B,C (3t)	19,0
19	Nguyễn Khương Duy		BCH CD	GDTC 7 (8t) + TD 8 (2t) + TD 9 (6t) + NGLL 8A (0,5t) + MT 8C(1t)	18,5
20	Trịnh Thị Thanh Tâm			Văn 7A,D (8t) + LS&ĐL 7 A,B (3t)+ LS&ĐL K6 (4,5t) + Sử 9C (2t) + M. Thuật 9C (1t) + HĐNGLL 9C (0,5t)	19,0
21	Nguyễn Lan Anh			Nghệ thuật 6,7 (14t) + Á. Nhạc 8 (3t) + M. Thuật 9A,B (2t)	19,0
22	Trần Xuân Thắng			Văn 6A,B (8t) + Sử 8 (3t) + Sử 9 A,B (4t)+ LS&ĐL 7C,D (3t) + HĐNGLL 9A (0,5t)	18,5
23	Nguyễn Thị Thúy		TPCM	Toán 6A,C,8C (12t) + Lý 8, 9A (5t) + C. Nghệ 8C (1,5t)	19,5
24	Đinh Thị Ngọc Dung		HT	M. Thuật 8A,B (2t) + NGLL khối 8B,C (1t)	3,0

25	Lê Thị Thúy Hường		PHT + CTCĐ	Toán 8B (4t)	4,0
----	-------------------	--	---------------	--------------	-----

Hoàng Quế, ngày 18 tháng 20 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thúy Hường